TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 115/2017/DS-ST
Ngày: 15 – 9 – 2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Văn Sua

2. Bà Trần Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Đoan**,** là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 225/2017/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 657/2017/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T.

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree Tower, Số 9, Đoàn Văn B, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lô Bằng G, là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn (Chủ tịch Hội đồng thành viên công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Lê Hiền Th – Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý – Trung tâm thu hồi nợ - Khối quản trị rủi ro công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T (Văn bản ủy quyền ngày 16/8/2016).

Người được nhận ủy quyền lại: Ông Đặng Văn V – trú tại G1-55, đường số 7, Khu dân cư Phú A, Phường X, Quận Y, Thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền ngày 13/6/2017), (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Lê Tấn K, sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 5, xã T, thành phố L, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 21/3/2015, ông Lê Tấn K có ký hợp đồng tín dụng số 20150330-110017-0018 với công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T (sau đây gọi tắt là VPB FC) để vay số tiền 21.100.000đ, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất thỏa thuận 3,75%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Hình thức vay tiêu dùng tín chấp, trả góp hàng tháng, mỗi tháng trả 1.349.000đ, tháng cuối cùng trả 1.338.000đ. Sau khi nhận tiền, ông K có thanh toán cho VPB FC số tiền 1.000.000đ (trong đó gốc 208.750đ, lãi 791.250đ) thì ngưng thanh toán cho đến nay.

Từ nội dung trên, VPB FC khởi kiện yêu cầu ông Lê Tấn K phải có trách nhiệm thanh toán khoản tiền nợ gốc và lãi cho VPB FC như sau:

- Tiền nợ gốc: 20.891.250đ;
- Tiền nợ lãi: 10.188.650đ;

Tổng các khoản vốn và lãi là: 31.079.900đ.

Đối với anh Lê Tấn K, mặc dù đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, phiên họp hoà giải và xét xử nhiều lần nhưng anh vẫn không có ý kiến phản hồi, đồng thời cũng không có mặt tại phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T (sau đây gọi tắt là VPB FC) chỉ khởi kiện và yêu cầu một mình anh Lê Tấn K thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho VPB FC. Do đó, đại diện của VPB FC tham gia tố tụng với tư cách là nguyên đơn; anh Lê Tấn K tham gia tố tụng với tư cách là bị đơn trong vụ án là đúng quy định tại Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự. Về loại việc tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Về thời hiệu khởi kiện: Các bên đương sự phát sinh giao dịch từ ngày 01/4/2015 đến ngày 8/5/2017 nguyên đơn khởi kiện để yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm nên thời hiệu khởi kiện vẫn đảm bảo theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật dân sự 2015. Về việc vắng mặt của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn có mặt; đối với bị đơn, mặc dù đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, phiên họp hoà giải và xét xử nhiều lần nhưng anh K vẫn không có ý kiến phản hồi, đồng thời cũng không có mặt tại phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Lê Tấn K theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là hợp đồng tín dụng, có quy định thời hạn và có lãi suất. Hợp đồng tín dụng này được

thiết lập trên tinh thần tự nguyện thỏa thuận của hai bên và phù hợp pháp luật, đồng thời trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và hợp đồng tín dụng đã hết hạn vào ngày 01/4/2017 nên được chấp nhận làm cơ sở thanh lý hợp đồng.

[3] Căn cứ đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 21/3/2015 và văn bản phê duyệt của VPB FC ngày 01/4/2015 được thiết lập giữa VPB FC và anh K thể hiện anh Lê Tấn K có vay nợ tại VPB FC số nợ gốc là 21.100.000đ và lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng đã giao kết. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, VPB FC xác định rằng anh K có thanh toán cho VPB FC số tiền gốc là 208.750đ, lãi 791.250đ thì ngưng thanh toán cho đến nay. Vì vậy, có cơ sở xác định hiện tại anh Lê Tấn K còn nợ VPB FC khoản nợ gốc là 20.891.250đ và khoản nợ lãi chưa thanh toán nên cần buộc anh K phải có nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ gốc và lãi cho VPB FC là hoàn toàn phù hợp.

[4] Tuy nhiên, xét thấy mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là cao so với quy định. Song, theo khoản 2 Điều 91 của Luật Tổ chức tín dụng có quy định: Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất. Tại khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận. Mặt khác, theo Án lệ số 08/2016/AL về xác định lãi suất, việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm được lựa chọn từ Quyết định giám đốc thẩm số 12/2013/KDTM-GĐT ngày 16-5-2013 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17-10-2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thì: *"Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm quyết định: "Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành án" cũng là không đúng. Đối với các khoản tiền vay của tổ chức Ngân hàng, tín dụng, ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay"*.

Hội đồng xét xử xét thấy tính chất, các tình tiết, sự kiện pháp lý trong vụ án này tương tự như các tình tiết, sự kiện pháp lý trong án lệ. Vì vậy, theo quy định tại khoản

2 Điều 91 của Luật Tổ chức tín dụng; khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước và Án lệ số 08/2016/AL, có đủ cơ sở để chấp nhận mức lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng mà anh Lê Tấn K và VPB FC đã giao kết. Hơn nữa, tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn chỉ yêu cầu tính lãi cho anh K đến thời điểm nộp đơn khởi kiện mà không yêu cầu tính lãi đến ngày xét xử sơ thẩm. Điều này là có lợi cho bị đơn nên được chấp nhận.

Do vậy, cần buộc anh K phải có nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ gốc và lãi cho VPB FC với tổng số tiền 31.079.900đ. trong đó, nợ gốc: 20.891.250đ; nợ lãi: 10.188.650đ là có căn cứ.

[5] Do phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho VPB FC nên anh K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T không phải chịu án phí, đã nộp tạm ứng án phí sẽ được hoàn lại khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 471, Điều 474, Điều 476 của Bộ luật dân sự 2005;

- Áp dụng Án lệ số 08/2016/AL được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17-10-2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

Áp dụng khoản 2 Điều 91 của Luật Tổ chức tín dụng; khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước;

- Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Buộc anh Lê Tấn K có nghĩa vụ thanh toán cho công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T các khoản là: 31.079.900đ *(Ba mươi mốt triệu không trăm bảy mươi chín nghìn chín trăm đồng)*. Trong đó, nợ gốc: 20.891.250đ; nợ lãi: 10.188.650đ và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được ghi trong hợp đồng tín dụng đến khi thi hành xong.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc anh Lê Tấn K phải chịu 1.553.000đ (chưa nộp). Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T không phải nộp án phí, ngày 30/5/2017 VPB FC đã nộp tạm ứng án phí số tiền 776.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai số 3191 được hoàn lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh Lê Tấn K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Đã ký

Hứa Minh Hải

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- Thi hành án dân sự Tp.Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu thư mục Toà án Tp Cà Mau.